

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST

Ngày: 29/9/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Chuẩn và bà Trần Thị Gấm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thành Đ;** sinh năm 1996 nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê B, sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/3/2015, bị TAND thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; ngày 05/12/2016, bị TAND thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 19/4/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

2. **Nguyễn C,** sinh năm 1984; nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn V, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Huỳnh Thị S (đều đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/8/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khanh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ

luật hình sự năm 1999, đã chấp hành xong hình phạt tù, tại thời điểm phạm tội thuộc trường hợp người chưa thành niên phạm tội nên không được coi là có án tích, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

3. **Đặng Văn H**, sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng T, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

4. **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1992; nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn P, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ: Đoàn Thị Anh T, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

5. **Huỳnh M**; sinh năm 1989; nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh K, sinh năm 1955 và bà Bùi V, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1997 và 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 19/4/2022 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Trần Thị Kim A, sinh năm 1962, nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 13/4/2022, Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M điều khiển xe ô tô tải đi đến địa bàn huyện Đắk Song để bán vôi dạo. Khi đến khu vực ngã ba đôn 8, thuộc Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông thì tất cả vào quán cơm của bà Trần Thị Kim A để nghỉ ngơi và uống nước. Lúc này, Đ ra xe ô tô lấy 01 bộ xóc bầu cua gồm 03 quân vị hình lập phương có 06 mặt bằng nhau in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 tờ giấy kích thước 30cm x 41cm in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, 01 đĩa nhôm và 01 bát nhôm mang vào nói có ai đánh bầu cua được thua bằng tiền không thì những người còn lại đồng ý tham gia chơi. Định đặt bộ bầu, cua xuống đất rồi bắt đầu đánh. Lúc này bà A đang dọn dẹp trong nhà nên không biết việc Đ, C, M, P và H đánh bầu cua được thua bằng tiền ở ngoài.

Cách thức chơi và tính thắng, thua như sau: Tất cả sử dụng 01 đĩa nhôm đường kính 17cm, 01 bát nhôm đường kính 15cm, bỏ 03 quân vị hình lập

phương trên đĩa, úp bát nhôm lên, người cầm cái sẽ dùng tay lắc, xoay tùy theo ý rồi đặt xuống. Lúc này, những người chơi sẽ đặt tiền vào các cửa có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai được in trên tờ giấy. Tất cả thống nhất đặt tiền thấp nhất từ 50.000 đồng cao nhất 200.000 đồng. Sau khi người chơi đặt tiền xong, người cầm cái sẽ mở bát, nếu kết quả mặt trên cùng của 03 quân vị có hình tương ứng với các hình ở cửa mà người chơi đặt tiền thì người chơi thắng, người cầm cái phải chung số tiền tương ứng với số tiền người chơi đã đặt, nếu không trùng hình thì người cầm cái ăn số tiền người chơi đã đặt. Nếu kết quả sau khi xóc, mở bát, mặt trên của 03 quân vị có từ 02 đến 03 hình giống với hình ở cửa người chơi đã đặt thì người cầm cái sẽ chung gấp 02 hoặc 03 lần tiền tương ứng cho người chơi. Ngoài ra, quá trình đánh, người chơi có thể tự cá cược riêng với nhau dựa vào kết quả xóc quân vị của người cầm cái, việc thắng thua cũng được tính như đánh với cái và gọi là “tả” riêng.

Nguyễn C, Đặng Văn H, Nguyễn Hoàng P, Lê Thành Đ và Huỳnh M đánh bạc đến 11 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: thu giữ của Nguyễn Hoàng P tổng số tiền 3.900.000 đồng, trong đó có 3.500.000 đồng ở túi quần trước bên trái và 400.000 đồng trong túi quần trước bên phải đang mặc; thu giữ của Đặng Văn H số tiền 750.000 đồng, trong đó có 50.000 đồng ở túi áo phía trước bên trái và 700.000 đồng trong túi quần sau bên phải đang mặc; thu giữ Huỳnh M số tiền 10.200.000 đồng đang cầm trên tay phải; thu giữ của Lê Thành Đ số tiền 380.000 đồng đang cầm trên tay phải; thu giữ của Nguyễn C số tiền 400.000 đồng đang cầm trên tay; thu giữ trên tờ giấy trải dưới nền nhà in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 15.830.000 đồng cùng 01 đĩa nhôm đường kính 15cm, 01 bát nhôm đường kính 12cm, 03 quân vị hình khối lập phương trên các mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 01 tờ giấy kích thước 30cm x 41cm trên mặt giấy in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Kết quả điều tra xác định: trước khi đánh bạc Lê Thành Đ có số tiền 4.400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc thì thua, khi bị bắt Đ còn số tiền 380.000 đồng (*thua 3.020.000 đồng*); Nguyễn Hoàng P có số tiền 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt P còn số tiền 3.900.000 đồng (*thắng 3.500.000 đồng*); Nguyễn C có số tiền 400.000 đồng, quá trình đánh C vay của Đ 1.000.000 đồng, khi bị bắt C còn số tiền 400.000 đồng (*thua 1.000.000 đồng*); Đặng Văn H có số tiền 600.000 đồng, sử dụng 550.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 50.000 đồng tiền lẻ gồm các tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng nên Hùng bỏ vào túi áo ngực, không sử dụng đánh bạc, khi bị bắt Hùng có số tiền 750.000 đồng (*thắng được 150.000 đồng*); Huỳnh M có số tiền 10.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt, Minh có số tiền 10.200.000 đồng (*thắng được 200.000 đồng*). Như vậy, tổng số tiền chứng minh được các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.780.000 đồng.

Cáo trạng số: 61/CTr-VKS ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, từ ngày 13/4/2022 đến ngày 19/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn C từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh M từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu ngân sách Nhà nước số tiền 15.780.000 đồng (*mười lăm triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng*) các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hùng số tiền 50.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu, tiêu hủy 01 đĩa nhôm đường kính 17cm, 01 bát nhôm đường kính 15cm, 03 quân vị hình lập phương trên các mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 01 tờ giấy có kích thước 30cm x 41cm in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Trong khoảng thời gian từ 09 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút, ngày 13/4/2022, tại quán của bà Trần Thị Kim A ở Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn C, Đặng Văn H, Nguyễn Hoàng P, Lê Thành Đ và Huỳnh M đã cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bầu cua thì bị Công an huyện Đắk Song phát hiện, bắt quả tang, cùng vật chứng gồm: 15.780.000 đồng, 01 đĩa nhôm, 01 bát nhôm, 03 quân vị hình lập phương cùng 01 tờ giấy kích thước 30cm x 41cm có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Như vậy, hành vi của Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

3.1. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, tất cả các bị cáo tham gia với vai trò là người thực

hành. Vai trò của bị cáo là như nhau nhưng căn cứ vào số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là khác nhau để áp dụng hình phạt khác nhau.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 15.780.000 đồng, trong đó: Trước khi đánh bạc Lê Thành Đ có số tiền 4.400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt Đ còn số tiền 380.000 đồng; Nguyễn Hoàng P có số tiền 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt P còn số tiền 3.900.000 đồng; Nguyễn C có số tiền 400.000 đồng, khi bị bắt Châu có số tiền 400.000 đồng; Đặng Văn H có số tiền 600.000 đồng, sử dụng 550.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 50.000 đồng tiền lẻ gồm các tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng nên Hùng bỏ vào túi áo ngực, không sử dụng đánh bạc, khi bị bắt Hùng có số tiền 750.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng H không sử dụng vào mục đích đánh bạc); Huỳnh M có số tiền 10.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt, M có số tiền 10.200.000 đồng; thu trên chiếu bạc số tiền 200.000 đồng. Sở dĩ có việc chênh lệch 30.000 đồng so với lời khai của các bị cáo là do các bị cáo không nhớ chính xác số tiền lúc đầu mang theo là bao nhiêu. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để góp phần giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M, đây là lần đầu tiên phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo Nguyễn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

3.3. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

3.4. Về nhân thân: Bị cáo Lê Thành Đ có nhân thân xấu: Ngày 27/3/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (theo bản án hình sự sơ thẩm số 24/2015/HSST), chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Ngày 21/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích); ngày 05/12/2016, bị TAND thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, sau đó TAND tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm tuyên y án cấp sơ thẩm (theo Bản án hình sự Sơ thẩm số 116/2016/HSST và Bản án hình sự Phúc thẩm số 12/2017/HSPT ngày 20/02/2017), chấp hành án tại Trại giam A2 Khánh Hòa.

Ngày 09/02/2018, chấp hành xong hình phạt tù, về sinh sống tại địa phương (đã được xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn C có nhân thân xấu: Ngày 23/8/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sau đó kháng cáo, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên y án sơ thẩm (Theo Bản án phúc thẩm số 125/HSPT ngày 27/11/2002), ngày 27/11/2004 chấp hành xong hình phạt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp người chưa thành niên phạm tội, do đó không được coi là có án tích.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M đều có nhân thân tốt.

3.5. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn C tuy có nhân thân xấu nhưng tại thời điểm bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo thuộc trường hợp người chưa thành niên phạm tội, do đó không được coi là có án tích; các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng, chống tội phạm, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục, thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Lê Thành Đ, bị cáo có nhân thân xấu, 02 lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng.

Đối với số tiền 15.780.000 đồng (*mười lăm triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng*) các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 50.000 đồng Đặng Văn H không dùng vào việc đánh bạc, ngày 16/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Đặng Văn H là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với 01 đĩa nhôm đường kính 17cm, 01 bát nhôm đường kính 15cm, 03 quân vị hình lập phương trên các mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 01 tờ giấy có kích thước 30cm x 41cm in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 13/4/2022 đến ngày 19/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn C 07 (Bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (Sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh M 06 (Sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P và Huỳnh M cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân thị xã Nh, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 15.780.000 đồng (*Mười lăm triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng*) các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã trả lại Đặng Văn H số tiền 50.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa nhôm đường kính 17cm, 01 bát nhôm đường kính 15cm, 03 quân vị hình lập phương trên các mặt có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và 01 tờ giấy có kích thước 30cm x 41cm in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thành Đ, Nguyễn C, Nguyễn Hoàng P, Đặng Văn H và Huỳnh M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06; PC 10 C.A.T Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Song;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Quách Trọng Sơn